

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~425~~ /BC-UBND

Kbang, ngày 04 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020
và kế hoạch thực hiện năm 2021**

Thực hiện công văn số 900/BDT-CSDT ngày 25/11/2019 của Ban Dân tộc tỉnh “Về việc báo cáo kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín năm 2020”. UBND huyện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện năm 2020 và kế hoạch thực hiện năm 2021 như sau:

I. Khái quát chung về đặc điểm tình hình của địa phương.

Huyện có 13 xã và 01 thị trấn, trong đó: có 07 xã đặc biệt khó khăn, 28 làng đặc biệt khó khăn thuộc xã vùng II. Tổng dân số huyện là 17.596 hộ với 69.240 khẩu. Toàn huyện có 21 thành phần dân tộc, bao gồm: dân tộc Kinh 9.169 hộ, chiếm 52,11% dân số toàn huyện; dân tộc Bahnar là dân tộc bản địa sinh sống từ lâu 7.014 hộ, chiếm 39,86% dân số toàn huyện, còn lại các dân tộc thiểu số khác: Jrai, Tày, Thái, Nùng, Mường, Dao, Hoa, Xê Đăng, H'Mông, Sán Chay, Ê Đê, Hrê, Sán Dìu, Giẻ Triêng, Thổ, Co (mạ), Cơ Ho, Khơ Me, Pà Thẻn có 1.413 hộ, chiếm 8,03 % dân số toàn huyện.

Các dân tộc thiểu số sinh sống đan xen với cộng đồng dân tộc Kinh; chủ yếu sinh sống ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, một bộ phận nhỏ sống ở thị trấn; đồng bào các dân tộc có truyền thống đoàn kết lâu đời trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, khắc phục thiên tai và xây dựng quê hương, đất nước. Mỗi dân tộc đều có bản sắc văn hóa, phong tục tập quán riêng nhưng luôn gắn kết, hòa quyện với nhau; góp phần tạo nên sự đa dạng, phong phú nền văn hóa của huyện nhà. Đồng bào dân tộc sinh sống nghề nghiệp chủ yếu là sản xuất nông nghiệp; đời sống kinh tế của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, nhưng với đức tính cần cù, chịu khó lao động đã vượt qua khó khăn để phát triển kinh tế ổn định đời sống chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp. Toàn huyện hiện có 75 người có uy tín, đây là điều kiện thuận lợi cho việc chuyển tải các giá trị văn hóa, thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với đồng bào dân tộc. Nhìn chung, người có uy tín là dân tộc thiểu số cuộc sống và kinh tế gia đình còn khó khăn.

II. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín năm 2020

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

Hàng năm Ủy ban nhân huyện luôn quan tâm chỉ đạo việc thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn huyện; tăng cường vận động đồng bào tích cực phát huy vai trò của người uy tín trong việc giữ gìn an ninh trật tự, gương mẫu, tiên phong trong các phong trào. Hàng tháng các cấp ủy, chính quyền cơ sở đều có kế hoạch gặp gỡ, bàn bạc, trao đổi với người uy tín để kịp thời cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và địa phương; trong đó chú trọng những chủ trương, chính sách liên quan đến vấn đề dân tộc, an sinh xã hội, về phòng chống tội phạm, ma túy... Qua đó, giúp cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nắm được thông tin phản hồi từ người có uy tín để đề xuất, phản ánh đến các cấp, các ngành làm cơ sở cho việc định hướng chỉ đạo tốt hơn, tạo mọi điều kiện giúp cho người có uy tín trao đổi kinh nghiệm, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, phát huy vai trò, ảnh hưởng tích cực đối với cộng đồng và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Kết quả thực hiện chế độ, chính sách.

2.1. Rà soát lập danh sách người có uy tín:

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng Dân tộc huyện hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện và rà soát đối tượng để đưa ra khỏi danh sách, thay thế, bổ sung người có uy tín ở các thôn, làng trong đồng bào dân tộc thiểu số theo đúng quy trình, dân chủ, công khai, đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định. Theo đó, năm 2020 qua kết quả thay thế, bổ sung và đưa ra khỏi danh sách, trên địa bàn huyện có 76 người có uy tín được UBND tỉnh Quyết định công nhận, Tuy nhiên, trong tháng 11/2020 có 01 NCUT bị mất do ốm đau nên hiện nay chỉ còn lại 75 người.

2.2. Cung cấp thông tin cho người có uy tín:

Phối hợp với Bureau huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai cấp phát 1.884 quyển báo, tạp chí các loại, trong đó: 1.272 quyển báo ảnh, 416 tờ báo Gia Lai và 196 quyển báo dân tộc và phát triển đến tận tay người có uy tín ở các xã, thị trấn.

2.3. Hỗ trợ vật chất và động viên tinh thần:

- Tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ cho 02 trường hợp người uy tín ở xã Đông và xã Nghĩa An bị ốm đau nằm viện với trị giá 1.600.000đ. Hỗ trợ cho 01 trường hợp NCUT xã Nghĩa An qua đời do ốm đau với số tiền 500.000đ.

- Rà soát, bình xét hỗ trợ cho 30 trường hợp người uy tín có hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, hạn hán, với kinh phí 15.000.000đ.

- Tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, động viên tặng quà tết nguyên đán Tân Sửu 2021 cho 76 người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn với kinh phí 38.000.000 đồng.

(Có các biểu mẫu tổng hợp kèm theo)

3. Công tác giao nhiệm vụ cho người có uy tín tại địa phương

Xác định được vai trò, vị trí của người có uy tín là cầu nối giữa các cơ quan ban ngành với đồng bào dân tộc thiểu số, là tai mắt quan trọng trong thế trận an ninh nhân dân và là cơ sở để thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc. Nhờ làm tốt công tác vận động, tranh thủ và phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số của huyện, đã tích cực tuyên truyền vận động và triển khai thực hiện các chủ trương,

chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, cụ thể hóa sự chỉ đạo của Đảng, chính quyền cơ sở đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Thông qua các hoạt động, người có uy tín đã đóng góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền, giải thích để bà con dân tộc thiểu số tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo Đảng, tự nguyện tham gia thực hiện các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong việc quản lý, giáo dục các đối tượng vi phạm pháp luật tại các thôn, làng. Bên cạnh đó, người có uy tín còn là nhân tố quan trọng trong việc giải quyết các mâu thuẫn trong các thôn, làng, vận động bà con nhân dân đoàn kết, bài trừ các hủ tục lạc hậu, chống bạo lực gia đình, kế hoạch hóa gia đình, các tác hại về nghiện rượu, các hoạt động chống phá, chia rẽ của các thế lực thù địch. Nhiều người có uy tín đã trở thành chỗ dựa tin cậy của cấp ủy, chính quyền địa phương; là trung tâm đoàn kết, cầu nối giữa Đảng với nhân dân.

4. Công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên các mặt đời sống xã hội.

Để thực hiện tốt các chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước; trong thời gian qua, các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương đã nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác vận động người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; tích cực vận động và đã thu được những kết quả nhất định; góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Người có uy tín chủ động trong việc tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Có ý thức vươn lên thoát nghèo; có nhiều mô hình sản xuất có hiệu quả đã góp phần phát triển kinh - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống ở khu dân cư và xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng vị trí của người có uy tín là cầu nối giữa các cơ quan ban ngành, các cấp với đồng bào dân tộc thiểu số, là cầu nối rất quan trọng trong thể trận an ninh nhân dân và là cơ sở để thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc. Góp phần giữ gìn quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội tại địa bàn cư trú. Nhờ làm tốt công tác vận động, tranh thủ và phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số của huyện, đã tích cực tuyên truyền vận động và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, cụ thể hóa sự chỉ đạo của Đảng, chính quyền cơ sở đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. Ngoài ra, trong phong trào thi đua xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư tiên tiến, người có uy tín đã phát huy vai trò nòng cốt, gương mẫu, động viên các thế hệ con cháu trong thôn, làng chăm lo học tập, nâng cao trí thức. Vận động con em trong đồng bào dân tộc thiểu số đi học chuyên cần.

III. Đánh giá chung.

1. Những kết quả đạt được:

- Người có uy tín được nhân dân và đồng bào dân tộc thiểu số tin nhiệm bầu, đã thể hiện được tinh thần trách nhiệm, tham gia cùng chính quyền địa phương phát huy có hiệu quả vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thực hiện tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chủ trương của địa phương.

- Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục vận động tuyên truyền và phát huy mạnh mẽ vai trò người có uy tín trong thời gian qua để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

2. Những tồn tại, vướng mắc, khó khăn:

- Việc bình chọn người có uy tín ở một số địa phương vẫn còn nhiều bất cập như: độ tuổi, trình độ, sức khỏe.

- Mức hỗ trợ thăm viếng; hỗ trợ khó khăn còn thấp, chưa hỗ trợ kinh phí để đảm bảo cho việc đi lại của người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách không có.

- Nguồn kinh phí bổ sung Chương trình mục tiêu quốc gia của TW để thực hiện chế độ chính sách cho người có uy tín nội dung chi còn hạn chế.

- Việc sáp nhập các thôn, làng theo Nghị quyết 137 của Hội đồng nhân dân tỉnh, một số thôn, làng trên địa bàn huyện sau khi sáp nhập phải đưa ra một số người có uy tín do đó ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền vận động.

- Tại điểm a, khoản 2, Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với NCUT được thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết các dân tộc thiểu số không quá 2 lần/năm. Tuy nhiên, trong các văn bản hướng dẫn chế độ, chính sách đối với NCUT không quy định các ngày Tết truyền thống của các DTTS nên trong quá trình thực hiện việc chi Tết của các DTTS trên địa bàn huyện không thực hiện được.

3. Nguyên nhân những tồn tại, hạn chế:

Công tác vận động người có uy tín vẫn còn hạn chế về nội dung, hình thức, tổ chức vận động chưa linh hoạt, chưa thiết thực; về cơ chế, chính sách cho công tác này chưa đồng bộ nên từng lúc, từng địa phương chưa phát huy tốt vai trò và khả năng của những người có uy tín.

Một bộ phận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế một số mặt nhất định như: tuổi quá cao, sức khỏe kém, trình độ nhận thức còn giới hạn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, từ đó làm ảnh hưởng đến hoạt động của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

IV. Kế hoạch thực hiện năm 2021

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Quyết định 12/QĐ-TTg của Chính phủ về chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn.

- Vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên các mặt đời sống xã hội.

2. Tổ chức rà soát, bình chọn đưa ra, thay thế, bổ sung người có uy tín năm 2021

- Tiếp tục chỉ đạo phòng Dân tộc hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức bình xét, đưa ra, thay thế, bổ sung người có uy tín ở các thôn, làng trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021, tổng hợp danh sách đề nghị UBND tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp với Bưu điện, UBND các xã, thị trấn cấp hỗ trợ các ấn phẩm, tạp chí đến tay người có uy tín.

3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên Đán; thăm hỏi động viên, hỗ trợ kinh phí người có uy tín trong ĐBDTTS và gia đình khi đau ốm, hoạn nạn kịp thời theo quy định của Nhà nước.

V. Đề xuất, kiến nghị.

1. Đề nghị Chính phủ bổ sung thêm số lượng người có uy tín tại các thôn, làng sau khi sáp nhập để công tác tuyên truyền vận động tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số có hiệu quả.

2. Đề nghị Chính phủ bổ sung kinh phí tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người có uy tín trong đồng bào DTTS nhằm mục đích quan tâm, động viên NCUT trong quá trình tham gia thực hiện nhiệm vụ.

3. Đề nghị Tỉnh phân bổ ngân sách hỗ trợ cho người có uy tín để đảm bảo chi phí đi lại, tuyên truyền, nắm bắt tình hình và trao đổi thông tin giữa người có uy tín và các cấp chính quyền.

4. Đề nghị Tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể về ngày Tết truyền thống của các dân tộc thiểu số để có cơ sở thực hiện đủ chế độ, chính sách cho người có uy tín trong đồng bào DTTS.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín năm 2020; phương hướng nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn huyện Kbang, Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp báo cáo Ban Dân tộc tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- TT UBND huyện;
- Phòng Dân tộc huyện;
- Lưu: VT, VP, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo 425/BC-UBND ngày 04/12/2020 của UBND huyện)

Biểu số 02

ST T	Đơn vị	Tổng số NCUT	Hội nghị phổ biến, cung cấp thôn tin			Tập huấn, bồi dưỡng			Tham quan, giao lưu, học tập kinh nghiệm							Cấp báo, tạp chí		Hình thức cung cấp thôn tin khác				Ghi chú
			Số cuộc	Số NCUT	Cấp tổ chức	Số cuộc	Số NCUT	Cấp tổ chức	Tổ chức trong huyện		Tổ chức trong tỉnh		Thăm Hà Nội, các tỉnh khác			Loại báo, tạp chí	Số lượng NCUT được cấp	Hình thức hoạt động	Số cuộc	Số NCUT	Cấp tổ chức	
									Số cuộc	Số NCUT	Số cuộc	Số NCUT	Số cuộc	Số NCUT	Cấp tổ chức							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)
1	Huyện Kbang	76				0	0	Huyện	0	0						1.884	76					
	Tổng cộng	76				0	0		0	0						1.884	76					





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 12/2018/QĐ-TTg

NGÀY 06/3/2018 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo 425/BC-UBND ngày 04/12/2020 của UBND huyện)

Biểu số 04

TT	Nội dung thực hiện	Số cuộc	Số NCUT	Kinh phí được giao (Triệu đồng)			Kinh phí đã thực hiện so với KH	
				NSDP	NSTW	Tổng	Triệu đồng	%
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)+(6)	(8)	(9)
1	Phổ biến, cung cấp thông tin							
2	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức							
3	Tham quan giao lưu học tập kinh nghiệm							
4	Cấp báo Dân tộc và Phát triển	146	76			0		
5	Cấp báo, tạp chí của địa phương	1.688	76			0		
6	Hình thức cung cấp thông tin khác							
	(ghi cụ thể)							
7	Thăm hỏi, tặng quà Lễ, Tết							
a	Thăm hỏi, tặng quà Tết nguyên đán	1	76	38.000	0	38.000	38.000	100%
b	Thăm hỏi, tặng quà Lễ, Tết của DTTS							
8	Thăm hỏi NCUT ốm đau	2	2	60.800	0	60.800	1.600	26,31%
9	Thăm hỏi gia đình NCUT gặp khó khăn	1	30	38.000	0	38.000	15.000	39,47%
10	Thăm viếng NCUT, thân nhân NCUT qua đời	1	1	38.000	0	38.000	500	1,31%
11	Hình thức thăm hỏi, hỗ trợ khác (ghi cụ thể)							
12	Khen thưởng							
13	Hoạt động khác (ghi cụ thể)							
14	Quản lý, thực hiện chính sách							
	Tổng cộng							

